

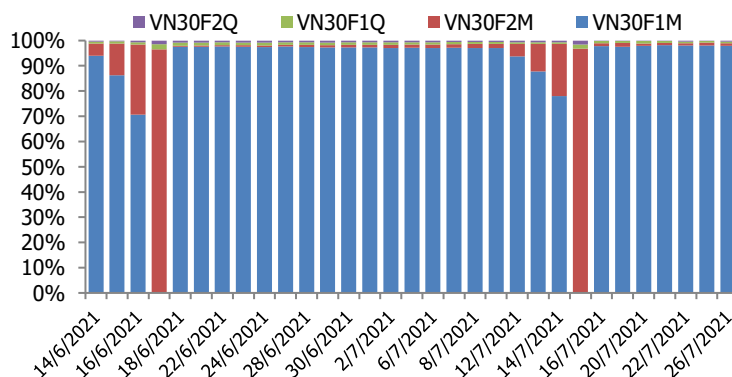
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	24	1408.10	36,877
VN30F2109	16/9/2021	52	1407.00	383
VN30F2112	16/12/2021	143	1408.90	239
VN30F2203	17/3/2022	234	1418.80	146

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các HĐTL xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 6,4 đến 18,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,43 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng lên +4,14 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +3,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 7,2% so với phiên liền trước, đạt 315.197 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Mặc dù về cuối phiên, áp lực bán gia tăng khiến thị trường dần hạ độ cao nhưng phiên tăng điểm nhẹ này đã giúp nhà đầu tư giải tỏa phần nào nỗi lo ngại rằng thị trường sẽ đón thêm phiên giảm sâu. Về kỹ thuật, chỉ số VN-Index đang giữ vững vùng hỗ trợ 1220 – 1261 điểm cho thấy đây là vùng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn, nếu thị trường tiếp tục duy trì sắc xanh trong phiên kế tiếp thì rủi ro ngắn hạn sẽ giảm đáng kể và thị trường sẽ bước vào giai đoạn tích lũy.
- Thị trường chứng khoán đang vận động sideway trong biên độ rộng, tích lũy và chờ thời điểm thích hợp đảo chiều xu hướng. Như vậy, để phù hợp với các diễn biến của thị trường hiện tại, các nhà đầu tư có thể lướt sóng trong các biên của thị trường. Xem xét mở vị thế Long với tỷ trọng nhỏ trong trường hợp giá điều chỉnh về vùng hỗ trợ 1399-1403 điểm và Stoploss nếu giá giảm xuống dưới 1390 điểm. Ngược lại, nhà đầu tư có thể mở vị thế Short nếu chỉ số tiếp tục thất bại tại ngưỡng cản 1412-1416 và Stoploss nếu giá vượt qua 1420 điểm. Chiến lược nắm giữ trung hạn không có điểm vào khả thi.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Với bối cảnh hiện tại, chiến lược trading trong biên độ sẽ là chiến lược hợp lý hơn. Vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1412-1416 điểm hoặc 1419-1424 điểm. Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1399- 1403 điểm).

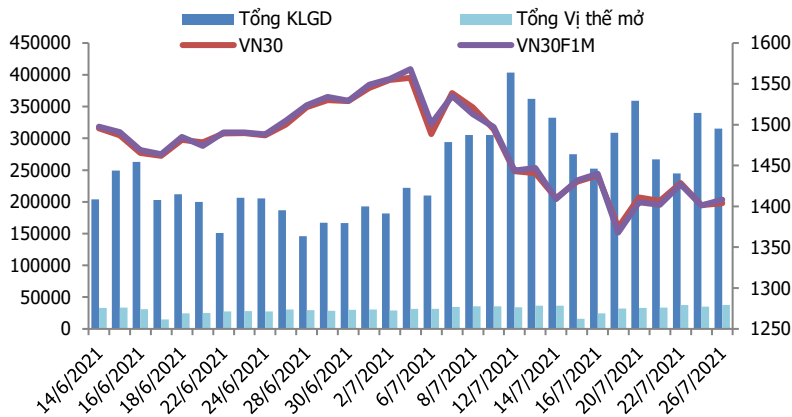
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang xuất hiện những nhịp tăng giảm đan xen không phù hợp với chiến lược giữ vị thế qua đêm.

Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

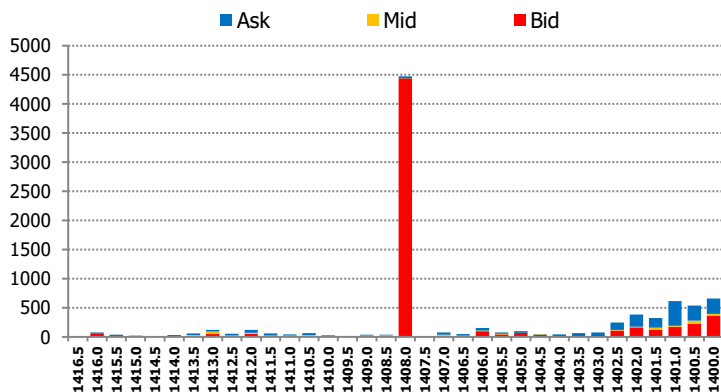
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1408.1	0.51	314,381	-7.3	36,877	7.4
VN30F2109	1407.0	0.46	630	32.9	383	4.4
VN30F2112	1408.9	0.51	109	211.4	239	-0.4
VN30F2203	1418.8	1.34	77	-25.2	146	186.3
Tổng			315,197	-7.2	37,645	7.6

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Các HĐTL xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 6,4 đến 18,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,43 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 315.197 hợp đồng, giảm 7,2%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 314.381 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1405,15 điểm (thấp hơn 2,95 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1406,55 điểm (-0,45 điểm), VN30F2112 là 1411,08 điểm (+2,18 điểm) và VN30F2203 là 1415,63 điểm (-3,17 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	1399-1403	1383-1387	1302-1308
Kháng cự	1416-1420	1434-1438	1462-1480

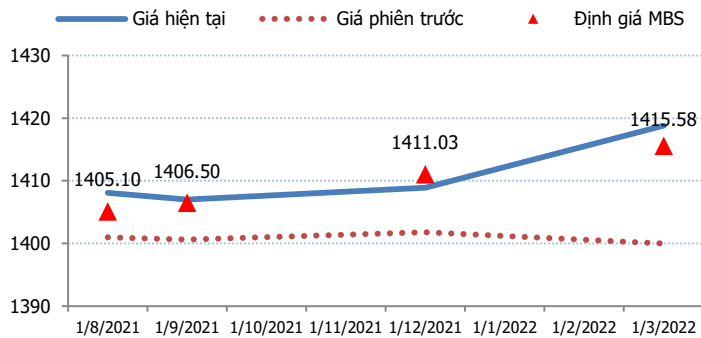
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



vn30

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.1	-0.40	-0.7	0.12
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	0.80	2E-13	-1.28
VN30F1Q - VN30F2M	1.9	1.20	0.7	-1.4
VN30F2Q - VN30F1M	10.7	-1.00	11.7	1.2
VN30F2Q - VN30F2M	11.8	-0.60	12.4	1.08
VN30F2Q - VN30F1Q	9.9	-1.80	11.7	2.48

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



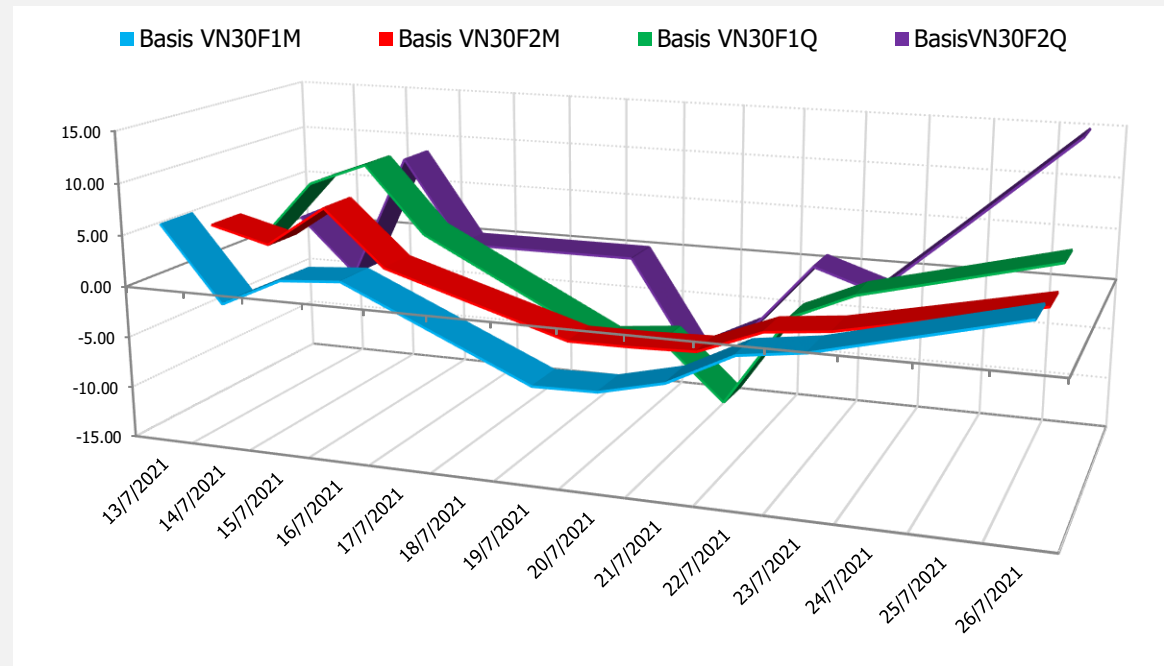
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Các HĐTL xuất hiện các nhịp tăng/giảm đan xen ở những phiên vừa qua. Đóng cửa, cả 4 HĐTL đồng loạt giảm điểm với mức giảm từ 6,4 đến 18,8 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 2,43 điểm. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh lên so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng lên +4,14 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng tăng lên +3,04 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -1,1 điểm đến 11,8 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) giảm nhẹ xuống -1,1 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

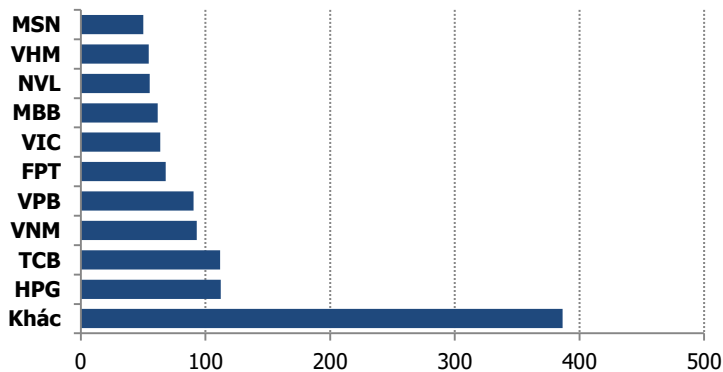
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



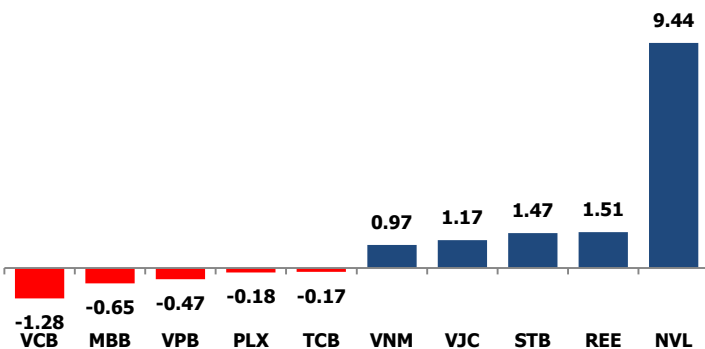
vn30

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	#NAME?	#NAME?
Thay đổi	#NAME?	#NAME?
%Chg	#NAME?	#NAME?
YTD	#NAME?	#NAME?
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#NAME?	#NAME?
P/E	#NAME?	#NAME?
P/B	#NAME?	#NAME?

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Ở rõ VN30, bên mua chiếm được một phần ưu thế với 16 mã tăng, 12 mã giảm và 2 mã đứng giá. Dẫn đầu sắc xanh là NVL khi tăng hơn 4%, FPT nối tiếp theo sau khi vượt trên 3%, PDR và KDH là 2 mã tiến trên 2%, trong khi SBT, VHM, MSN, VNM và REE cùng tăng trên 1%. Ở chiều ngược lại, nhiều mã ngành ngân hàng sụt giảm trong phiên hôm nay. VPB là mã giảm mạnh nhất nhóm khi lùi hơn 3%, MBB giảm trên 2%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 2,43 điểm (+0,17%) lên 1403,96 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 153 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.416 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 63 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như MBB (-117,37 tỷ đồng), KDH (-100,52 tỷ đồng), VIC (-37,26 tỷ đồng), STB (-27,39 tỷ đồng), SSI (-26,58 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



vn30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?		#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?		#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 26/07/2021			
Mỹ- Doanh số bán nhà mới	769K	800K	676K
Thứ Ba - 27/07/2021			
Mỹ- Niềm tin tiêu dùng của CB	127.30	124.10	0.00
Thứ Tư - 28/07/2021			
Mỹ- Quyết định LS	0.25%	0.25%	
Mỹ- Dự trữ dầu thô	2.108M		
Thứ Năm - 29/07/2021			
Mỹ- GDP Quý 2	6.40%	8.60%	0.00%
Thứ Sáu - 30/07/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	419K		
Thứ Hai - 02/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Phố Wall lập đỉnh phiên thứ hai liên tiếp. S&P 500 tăng 0,2% lên mức đóng cửa kỷ lục mới là 4.422,30 điểm, kéo dài 5 ngày liên tiếp thăng hoa. Chỉ số công nghiệp trung bình Dow Jones tăng 82,76 điểm, tương đương 0,2%, lên mức cao nhất mọi thời đại là 35.144,31 điểm. Nasdaq Composite đóng cửa cao hơn một chút ở mức 14.840,71 điểm, đạt mức cao mới.
- Giá dầu dao động nhẹ sau một phiên giao dịch không ổn định trong bối cảnh biển ồ Delta lan rộng gây lo ngại về nhu cầu nhiên liệu, nhưng nguồn cung dầu thô từ nay đến cuối năm dự báo cũng sẽ bị thắt chặt.
- Giá vàng giảm trong phiên vừa qua mặc dù USD yếu đi, giữa bối cảnh các nhà đầu tư tỏ ra thận trọng khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đang tiến hành cuộc họp chính sách. Kết thúc phiên này, giá vàng giao ngay giảm 0,2% xuống 1.798,41 USD/ounce; vàng kỳ hạn tương lai giảm 0,1% xuống 1.799,20 USD.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 NVL, REE và STB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, NVL đóng góp 9,44 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật NVL



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.78	45,600	-0.44	2.22%	1155.49697	-0.13	11.13	3.06
TCB	Banks	9.73	49,000	-1.01	2.04%	1137.99638	-0.17	13.81	2.80
VNM	Food Products	8.10	88,900	1.48	2.26%	1077.01329	0.97	13.13	2.39
VPB	Banks	7.89	56,700	-3.08	2.32%	627.15083	-0.47	18.05	2.84
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.93	93,700	3.54	1.93%	528.077935	0.63	19.09	1.73
VIC	Real Estate Management & Development	5.56	104,200	0.19	6.00%	409.986185	0.56	9.48	1.84
MBB	Banks	5.38	27,200	-1.98	2.68%	375.67153	-0.65	11.14	2.19
NVL	Real Estate Management & Development	4.82	107,500	4.37	3.68%	278.42762	9.44	13.75	3.91
VHM	Real Estate Management & Development	4.74	109,600	1.86	1.41%	245.04615	0.92	18.22	5.69
MSN	Food Products	4.36	121,100	1.76	1.68%	241.0138	0.50	33.04	8.16
MWG	Specialty Retail	4.32	160,300	-0.87	3.04%	240.62925	-0.16	47.46	4.33
STB	Banks	4.29	28,700	0.00	3.79%	193.84429	0.00	18.13	3.80
VCB	Banks	3.42	96,000	-1.03	1.51%	191.10263	-1.28	21.01	4.67
HDB	Banks	3.16	32,500	0.46	2.73%	181.29069	0.11	33.29	4.74
CTG	Banks	2.69	32,150	-1.08	3.36%	176.7769	-0.08	91.18	8.48
VJC	Airlines	2.69	114,000	0.53	1.71%	114.5894	1.17	9.24	2.02
TPB	Banks	1.78	32,900	-0.30	8.42%	113.78754	-0.06	19.51	4.86
SSI	Capital Markets	1.74	50,800	0.40	1.97%	110.5966	0.08	9.88	0.83
PDR	Real Estate Management & Development	1.54	90,500	#N/A	2.95%	104.625675	#N/A	7.31	1.29
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.44	90,700	-0.33	3.32%	97.79435	-0.03	10.75	2.15
VRE	Real Estate Management & Development	1.28	26,750	-0.93	1.54%	83.80838	-0.07	20.73	2.16
KDH	Real Estate Management & Development	1.28	39,150	1.95	2.58%	77.397235	0.67	23.31	2.07
GAS	Gas Utilities	0.74	88,300	0.34	3.55%	76.391925	0.41	15.30	1.35
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.70	49,900	-0.60	1.69%	64.94985	-0.18	52.35	4.23
REE	Industrial Conglomerates	0.63	52,000	0.97	2.40%	60.55241	1.51	17.22	2.66
BID	Banks	0.56	40,000	-0.50	1.53%	56.04639	-0.03	18.58	2.67
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.43	10,500	0.00	4.55%	53.37524	0.00	20.10	3.95
SBT	Food Products	0.35	18,500	1.93	4.26%	52.86354	0.18	23.06	3.45
TCH	Machinery	0.35	18,600	0.54	2.19%	46.106835	0.05	19.74	1.82
BVH	Beverages	0.33	50,600	0.40	2.13%	21.34611	0.13	8.96	1.35

vn30

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30		Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ dao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng	
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nợ tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn